

Tp.HCM, ngày 17 tháng 4 năm 2023

Số: 225 /CBTT-TKDK

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức : **Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP**

- Mã chứng khoán: **PVE**

- Địa chỉ: Tầng 10, PVGas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước kiển, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028 37816111

- Fax: 028 37817 111

- Email: contact@pve.vn

- Loại công bố thông tin: 24h Theo yêu cầu Bất thường Định kỳ

2. Nội dung công bố thông tin: Báo cáo thường niên năm 2022.

3. Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP vào ngày 17/4/2022 tại đường dẫn <https://pve.vn/vn/tin-tuc>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC

Người đại diện theo pháp luật

Tài liệu kèm theo:

- Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố.



Ngô Ngọc Thường

Số: 224/BC – NĐDPV

TP.HCM, ngày 17 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Thường niên năm 2022

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0301479273, cấp lần đầu ngày 14/09/2005.
- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 10, Toà nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 08 3781 6111
- Số Fax: 08 3781 7111
- Website: www.pve.vn
- Mã cổ phiếu: PVE

2. Quá trình hình thành và phát triển:

2.1 Quá trình hình thành và phát triển:

- Tiền thân Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP là Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) được thành lập ngày 10/04/1998 từ việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 03/1998/QĐ/VPCP của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, là thành viên của Tổng công ty Dầu khí Việt nam (Petrovietnam – nay là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam).
- Ngày 27/02/2002, Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) được đổi tên giao dịch và tên viết tắt thành Petrovietnam Engineering Company (PV Engineering) theo Quyết định số 341/QĐ/HĐQT của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu khí Việt nam.
- Ngày 26/03/2004, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 531/QĐ-TCCB chuyển Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng Dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí với vốn điều lệ là 25 tỷ đồng.
- Ngày 08/12/2004, Bộ Công nghiệp ban hành Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí và Quyết định số 24/2005/QĐ-BCN ngày 30/5/2005 của Bộ Công nghiệp về việc sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 1 của Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN;
- Ngày 25/6/2005 đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí.



- Ngày 14/9/2005, Sở Kế hoạch Đầu tư Tp.HCM cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003829.
- Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới loại hình Công ty cổ phần từ ngày 01/10/2005.
- Ngày 16/9/2010, Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí được cơ cấu lại thành Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo quyết định số 2271/QĐ-DKVN của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

2.2 Thời điểm niêm yết:

- Ngày 02/01/2008, Tổng công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội.
 - + Mã chứng khoán: PVE
 - + Tổng khối lượng chứng khoán niêm yết: 2.500.000 cổ phiếu
- Tổng khối lượng chứng khoán hiện tại: 25.000.000 cổ phiếu (tương đương 250 tỷ đồng).

3. Ngành nghề kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301479273, do Sở KHĐT Tp.HCM cấp lần đầu ngày 14/9/2005 và cấp lần thứ 16 ngày 30/7/2021, gồm:

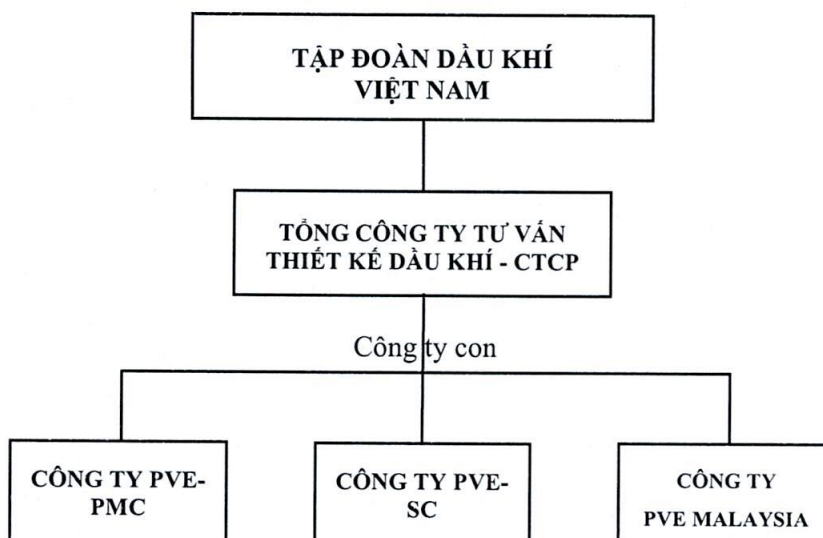
- Hoạt động tư vấn quản lý, chi tiết:
 - + Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng;
 - + Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp.
 - + Tư vấn lập dự án đầu tư.
 - + Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu.
 - + Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.
 - + Lập dự án đầu tư xây dựng công trình.
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. Thiết kế cơ điện công trình công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. Khảo sát xây dựng. Thiết kế: kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp < 22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. Kiểm định chất lượng xây dựng, Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). Khảo sát địa chất xây dựng công trình. Khảo sát địa hình. Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. Thiết kế xử lý môi trường. Thiết kế đường ống công nghệ công trình dầu khí.
- Khai thác dầu thô, chi tiết: khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác.
- Sản xuất máy chuyên dụng khác, chi tiết: chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở).

- Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện).
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
- Xây dựng nhà các loại.
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác, chi tiết: xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, dầu khí (lắp đặt từng phần hoặc trọn gói EPC); xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Chuẩn bị mặt bằng.
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại, chi tiết: bán buôn quặng kim loại, sắt thép; Bán buôn kim loại khác.
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu, chi tiết: tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: kinh doanh bất động sản.
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động.

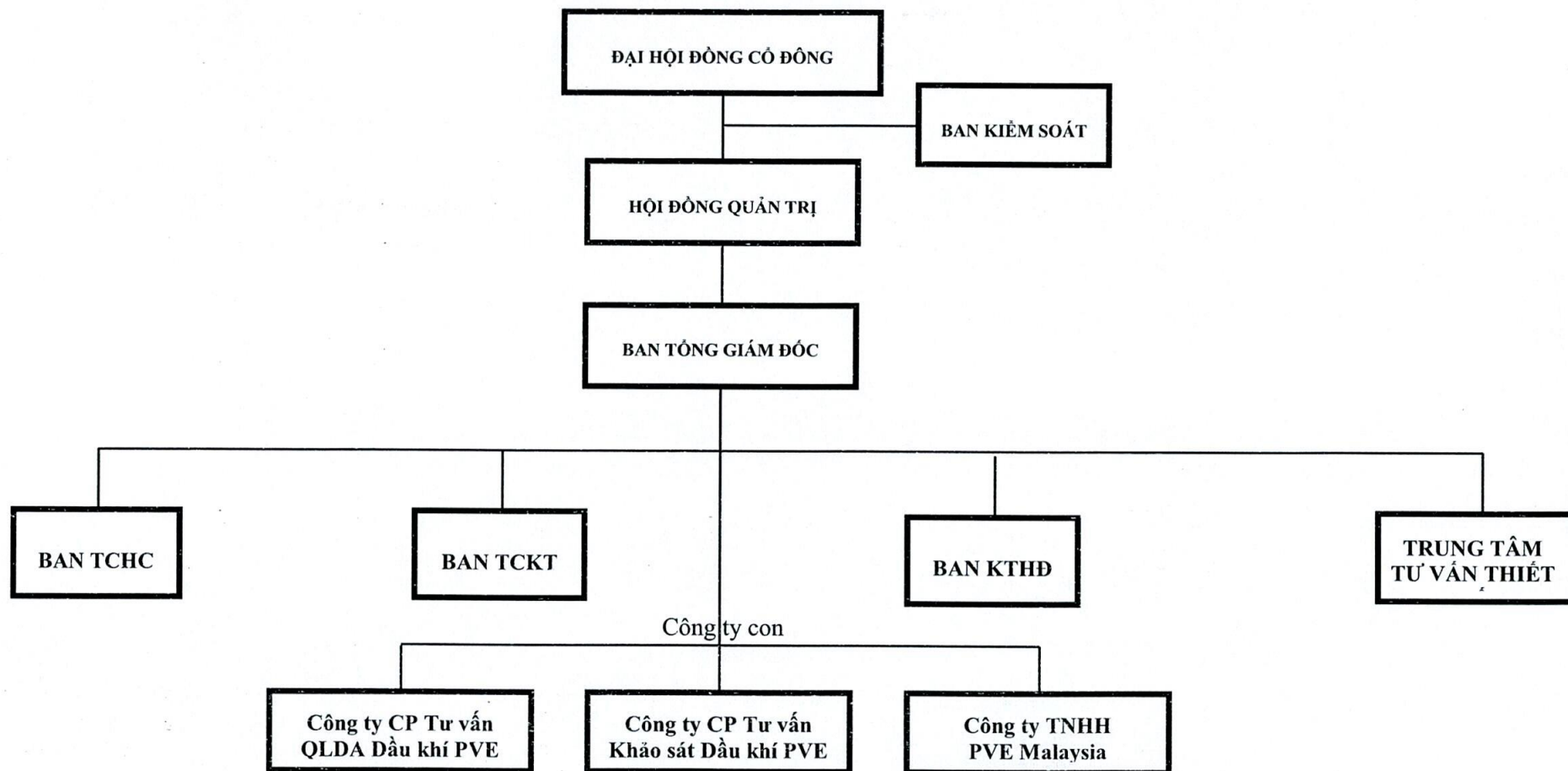
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị:

- Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, trong đó Tập đoàn sở hữu 29% vốn điều lệ tương đương 7.250.000 cổ phần.
- Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con theo Quyết định số 2271/QĐ-DKVN ngày 16/9/2010 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.



4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



4.3. Các Công ty con, Công ty liên kết:

a) Công ty cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC):

- Được thành lập theo Nghị quyết số 35/NQ-ĐTTK-HĐQT ngày 11/12/2010 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí và đi vào hoạt động kể từ 01/6/2011, tiền thân là Chi nhánh – Xí nghiệp Công trình Dầu khí và bộ phận Quản lý Dự án trực thuộc PVE.
- Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn quản lý các dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát các dự án thuộc Tập đoàn hoặc các đơn vị thuộc Tập đoàn bao gồm các dự án chuyên ngành dầu khí, nhiên liệu sinh học và các dự án chuyên ngành khác (không bao gồm các dự án điện).
- Vốn điều lệ: 34.034.700.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại công ty: 24.372.000.000 đồng tương đương 71,61% Vốn điều lệ

b) Công ty cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC)

- Được thành lập theo Nghị quyết số 36/NQ-ĐTTK-HĐQT ngày 11/12/2010 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí và đi vào hoạt động kể từ ngày 01/6/2011 trên cơ sở cơ cấu lại Chi nhánh – Xí nghiệp Khảo sát và Dịch vụ Công trình trực thuộc PVE.
- Địa chỉ: Tầng 9, Toà nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, khảo sát đánh giá hiện trạng công trình, kiểm định không phá hủy (NDT) và dịch vụ kỹ thuật các dự án thuộc chuyên ngành dầu khí trên bờ và ngoài biển, các dự án nước sâu và các dự án công nghiệp khác.
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty: 11.964.600.000 đồng tương đương 60% Vốn điều lệ.

c) Công ty TNHH ITV Tư vấn Thiết kế Dầu khí tại Malaysia (PVE (M) Sdn.Bhd)

- Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Dầu khí tại Malaysia theo loại hình công ty TNHH tư nhân (Private Company Limited by Shares) là đơn vị thành viên của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP được thành lập theo Quyết định số 14/QĐ-HĐQT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.
- Địa chỉ công ty: No.8, Jalan Siakap SG Rengit, 81620 Pengerang, Johor.
- Lĩnh vực hoạt động: Thực hiện các loại hình dịch vụ EPC; Cung cấp các dịch vụ quản lý dự án và tư vấn giám sát trong lĩnh vực dầu khí từ thượng nguồn đến hạ nguồn và các dự án công nghiệp khác; Cung cấp dịch vụ tư vấn khảo sát địa hình địa chất và kiểm định, kiểm tra không phá hủy cho các dự án công nghiệp và dầu khí; Thương mại, xuất nhập khẩu trang thiết bị, vật tư cho các công trình công nghiệp và dầu khí; Cung cấp nguồn lực tư vấn thiết kế và quản lý dự án trong ngành dầu khí
- Vốn điều lệ: 5,35 tỷ đồng.
Tổng công ty sở hữu 100% vốn điều lệ.

5. Định hướng phát triển:

5.1. *Sứ mạng của Tổng công ty:*

PV Engineering là nhà thầu tư vấn thiết kế, tư vấn khảo sát và quản lý dự án chuyên nghiệp, chuyên cung cấp những sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực tư vấn thiết kế, tư vấn khảo sát, tư vấn quản lý dự án và dịch vụ kỹ thuật cao chuyên ngành dầu khí và công nghiệp khác với chất lượng cao và giá cả cạnh tranh để đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài PetroVietnam, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và khách hàng, cán bộ công nhân viên.

5.2. *Tầm nhìn:*

Phát triển PV Engineering trở thành đơn vị tư vấn đầu tư, thiết kế và quản lý dự án số 1 tại Việt Nam và là một trong những công ty hàng đầu trong khu vực Đông nam Á, đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trong nước và nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và trong khu vực.

5.3. *Mục tiêu tổng quát:*

Mục tiêu tổng quát của Tổng công ty là **“Phát triển Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí trở thành doanh nghiệp mạnh, với một số lĩnh vực kinh doanh chính (core businesses) đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trong và ngoài nước. Đồng thời, từng bước mở rộng hoạt động ra nước ngoài”**.

5.4. *Mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể:*

Tập trung phát triển các lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính, cốt lõi của Tổng công ty, những lĩnh vực hoạt động chính sẽ bao gồm: tư vấn đầu tư, thiết kế, tư vấn quản lý dự án, tư vấn khảo sát, kiểm định, EPC và dịch vụ kỹ thuật khác chuyên ngành dầu khí. Nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ ngang tầm với các công ty tư vấn nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và tạo được uy tín với khách hàng trong và ngoài nước. Phát triển các dịch vụ ra ngoài ngành và từng bước phát triển dịch vụ ra nước ngoài, đặc biệt là phát triển dịch vụ tư vấn thiết kế và dịch vụ kỹ thuật ra thị trường nước ngoài.

5.5. *Định hướng phát triển giai đoạn 2020-2025:*

a) *Lĩnh vực tư vấn và thiết kế:*

- Năng lực: duy trì năng lực thực hiện lập quy hoạch, báo cáo đầu tư/dự án đầu tư xây dựng công trình và thiết kế cơ sở, thiết kế FEED và thiết kế chi tiết cho các công trình dầu khí, nhà máy nhiệt điện khí đã đạt được. Tiếp tục nâng cao năng lực tư vấn thiết kế cho các dự án để đủ năng lực thực hiện tư vấn thiết kế các dự án lớn trong và ngoài ngành.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, trước hết là các dự án của Tập đoàn và các đơn vị thành viên Tập đoàn, các liên doanh điều hành chung trong lĩnh vực thăm dò và khai thác dầu khí. Phát triển cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế cho các dự án ngoài ngành và từng bước mở rộng ra các dự án ở nước ngoài.

b) *Lĩnh vực khảo sát, kiểm định và dịch vụ công trình:*

- Phát triển đội ngũ làm công tác khảo sát biển, kiểm định NDT kỹ thuật cao, khảo sát hiện trạng và định vị. PVE phấn đấu đạt được năng lực tự thực hiện toàn bộ công tác khảo sát biển (ngoại trừ tàu khảo sát và các thiết bị đặc chủng mà PVE chưa có đủ điều kiện đầu tư), thực hiện công tác NDT kỹ thuật cao; kết hợp với các đơn vị trong và ngoài nước thực hiện công tác khảo sát hiện trạng cho các công trình dầu khí.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, nhà máy điện của Tập đoàn và các đơn vị trong ngành. Đây mạnh phát triển ra các dự án ngoài ngành, phấn đấu doanh thu lĩnh vực khảo sát, kiểm định từ các dự án ngoài ngành.

c) *Lĩnh vực tư vấn quản lý dự án:*

- Tập trung phát triển đội ngũ làm công tác quản lý dự án, tư vấn giám sát đủ năng lực tự thực hiện các dự án tầm trung. Đối với những dự án lớn hơn, PVE hợp tác (thầu phụ/liên danh) với các đối tác nước ngoài hoặc thuê một số chuyên gia nước ngoài thực hiện những phần việc mà nhân lực PVE chưa thực hiện được để đủ năng lực thực hiện dự án.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, nhà máy điện của Tập đoàn và các đơn vị trong ngành. Từng bước phát triển ra các dự án ngoài ngành, các dự án ở nước ngoài.

d) *Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật:*

Tổng công ty PVE có thể mạnh thực hiện dịch vụ kỹ thuật cho các dự án dầu khí do có đầy đủ lực lượng về các lĩnh vực tư vấn thiết kế, mua sắm trang thiết bị, quản lý dự án, quản lý thi công xây lắp có nhiều kinh nghiệm đã từng thực hiện một số dự án lớn. PVE phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Phát triển mạnh dịch vụ kỹ thuật cho các dự án trong và ngoài ngành. Kết hợp với các đơn vị trong và ngoài nước thực hiện các dự án có quy mô lớn hơn.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, nhà máy điện của Tập đoàn và các đơn vị trong ngành và các dự án công nghiệp khác ngoài ngành. Từng bước phát triển cung cấp dịch vụ EPC/dịch vụ kỹ thuật cho các dự án ở nước ngoài bằng hình thức liên danh/thầu phụ cho các công ty dịch vụ trong ngành hoặc công ty nước ngoài.

5.6. *Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:*

- Là một đơn vị hoạt động trong lĩnh vực tư vấn thiết kế các công trình dầu khí đòi hỏi độ an toàn phòng chống cháy nổ rất cao và giảm thiểu tác động tới môi trường, Tổng công ty PVE rất chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường, các công trình/nhà máy do PVE đảm nhận thiết kế theo đúng tiêu chuẩn của Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy chữa cháy và môi trường. Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên luôn đặt mục tiêu giảm thiểu sự tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường.
- Trong thời gian qua, Tổng công ty PVE luôn tích cực tham gia các hoạt động thiết thực hướng đến mục tiêu trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với xã hội – cộng đồng. Trong năm 2022 mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn nhưng PVE đã tích cực ủng hộ các quỹ và tài trợ cho các công trình an sinh xã hội, tặng quà cho người nghèo, hiến máu nhân đạo, giúp đỡ các trường hợp cán bộ nhân viên Tổng công ty gặp khó khăn, hoạn nạn. Trong thời gian tới, PVE sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động từ thiện vì cộng đồng.

6. Các rủi ro:

6.1 *Rủi ro kinh tế:*

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tư vấn đầu tư, thiết kế của ngành dầu khí, nguồn công việc chủ yếu là các dự án đầu tư trong và ngoài ngành. PVE đứng trước nhiều thách thức mới trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới biến động khó lường. Năm 2022, tình hình đầu tư mới các dự án và khả năng triển khai các dự án đang bị chậm tiến độ và vẫn chưa có kế hoạch rõ ràng nên nguồn công việc về các lĩnh vực hoạt động của PVE tiếp tục khan hiếm hoặc bị cạnh tranh gay gắt. Để hạn chế rủi ro và tận dụng những cơ hội, Tổng công ty đã và đang tham gia đấu thầu những dự án dịch vụ kỹ thuật nhằm bù đắp phần doanh thu thiếu hụt do nguồn công việc về tư vấn

thiết kế bị hạn chế, đồng thời xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp với sự biến động của thị trường.

6.2 *Rủi ro về luật pháp:*

Là công ty cổ phần trên lãnh thổ Việt Nam, hoạt động của PVE phải tuân thủ quy định của các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam. Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Xây dựng và các chính sách của Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực tư vấn đầu tư và thiết kế như các chế độ chính sách về bồi thường giải phóng mặt bằng, quy hoạch và lập, trình duyệt dự án đầu tư; về thi công xây dựng công trình; đơn giá công tác tư vấn, thiết kế... Ngoài ra, là công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, Tổng công ty phải tuân theo Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang hoàn thiện, do đó các luật và văn bản dưới luật trên sẽ có thể được chỉnh sửa cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế và quản lý của nhà nước. Những thay đổi đó sẽ có ảnh hưởng nhất định tới sự phát triển của Tổng công ty. Để hạn chế rủi ro về việc tuân thủ luật pháp, Tổng công ty phải thường xuyên theo dõi nắm bắt kịp thời đường lối chủ trương của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Đảng và Nhà nước để quản lý sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp và xây dựng chiến lược phát triển phù hợp.

6.3 *Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty:*

PVE hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực tư vấn đầu tư và thiết kế nên có một số rủi ro đặc thù như sau:

- *Rủi ro về cạnh tranh:* Theo nhận định của Tổng công ty, các hoạt động của ngành công nghiệp dầu khí trên bờ và ngoài khơi ở Việt Nam nói riêng và cơ hội tìm kiếm phát triển kinh doanh ở Việt Nam nói chung đang là tâm điểm chú ý và thu hút nhiều doanh nghiệp trong nước và ngoài nước quan tâm. Vì vậy, nhiều doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đang tìm mọi cách tham gia và cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực tư vấn thiết kế, quản lý dự án và xây dựng cho ngành dầu khí, làm cho tính cạnh tranh ngày càng trở nên khốc liệt hơn. Ngoài ra, Tổng công ty đang có chiến lược mở rộng kinh doanh ra thị trường ngoài ngành dầu khí và vươn ra nước ngoài sẽ phải cạnh tranh gay gắt với các đối thủ đi trước đã chiếm lĩnh thị trường để giành thị phần.
- *Rủi ro lãi suất:* do đặc thù ngành trong thi công xây dựng các công trình có quy mô lớn phát sinh thường xuyên nhu cầu tín dụng ngắn hạn, vì vậy, các biến động về lãi suất cũng ảnh hưởng đến hiệu quả của Tổng công ty.

II. **Tình hình hoạt động trong năm 2022:**

- Về diễn biến thị trường tài chính, năng lượng trong nước cũng có nhiều khó khăn, thách thức hơn là thuận lợi trong năm 2022. Điều này làm ảnh hưởng rất lớn đến việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong ngành dầu khí nói chung và PVE nói riêng, nguồn công việc giảm theo nên mức độ cạnh tranh giữa các đơn vị cung cấp dịch vụ ngày càng khốc liệt. Đặc biệt, việc kinh tế vĩ mô cũng thay đổi theo chiều hướng tiêu cực khiến chi phí lãi vay của PVE tăng cao hơn khi mà lãi suất vay vốn của các ngân hàng bắt buộc phải tăng tương ứng theo lãi suất huy động, từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả (lợi nhuận) sản xuất kinh doanh của PVE.
- Để ứng phó với những tác động đa chiều từ tình hình kinh tế - chính trị, những thách thức về thị trường và giá dịch vụ như trên cộng với những khó khăn trong nội tại doanh nghiệp (về nguồn lực tài chính và nhân sự), Ban Lãnh đạo Tổng công ty PVE đã liên tục cập nhật tình hình thị trường và nỗ lực triển khai các giải pháp của đơn vị và thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Tập đoàn nhằm tháo gỡ những tồn tại, quyết tâm thực hiện tốt, hiệu quả các dự án trọng điểm và kiên quyết theo đuổi các dự án tư vấn thiết kế

tiềm năng tiếp theo để có cơ hội tham gia. Kết quả đạt được dự kiến đến hết năm 2022 như sau:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

1.1 Thực hiện các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và nộp NSNN:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Ước thực hiện 2022	Tỷ lệ TH so với KH 2022
I	Toàn Tổng công ty				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	275,00	405,70	148%
-	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	275,00	251,31	91%
-	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	-	154,39	-
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,76	6,97	253%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,21	2,24	101%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	10,00	19,52	195%
II	Công ty mẹ				
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	308,80	232,65	75%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	100%
-	Tỷ lệ góp vốn của TĐ	%	29%	29%	100%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	220,00	346,74	158%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,30	5,66	246%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,84	1,95	106%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	6,00	9,81	164%
7	Tỷ suất LNST/VDL	%	0,74%	0,78%	106%
8	Trích các quỹ	Tỷ đồng	1,80	-	-
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	-	-
10	Chia cổ tức cho Tập đoàn	Tỷ đồng	-	-	-
11	Chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng	0,30	-	-
12	Chỉ tiêu lao động - tiền lương				
	- Số lao động cuối kỳ	người	150	144	96%
	- Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/thg	19,50	20,00	103%
	- Đào tạo	Lượt người	180	80	44%
	- Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	0,40	0,15	38%

1.2. Tình hình thực hiện các dự án:

- **Lĩnh vực Tư vấn thiết kế:** doanh thu khoảng 89,4 tỷ đồng, chỉ đạt 89% kế hoạch đề ra. Nguồn công việc thuộc lĩnh vực cốt lõi này liên tục suy giảm mạnh trong các năm gần đây, PVE đã phải nỗ lực tìm kiếm tất cả các dự án khả thi để có được khối lượng

công việc khả quan, tuy nhiên vẫn chưa đảm bảo được chỉ tiêu doanh thu đề ra. Tiến độ triển khai một số dự án lớn, trọng điểm chưa đạt như kế hoạch ngay từ đầu năm. Bên cạnh đó, giá thành rất cạnh tranh và chi phí thuê cộng tác viên cao do PVE thiếu nhân lực dẫn đến tỷ suất lợi nhuận đạt thấp hơn.

- **Lĩnh vực Khảo sát, Kiểm định, NDT:** doanh thu là 12,24 tỷ đồng, chỉ đạt 68% kế hoạch năm. Đơn vị thành viên PVE-SC thiếu nguồn công việc về khảo sát, chủ yếu thực hiện các dự án trong ngành và công tác khảo sát truyền thống với giá trị nhỏ.
- **Lĩnh vực Tư vấn giám sát, Quản lý dự án:** đơn vị thành viên PVE-PMC tiếp tục cung cấp nhân sự giám sát, quản lý dự án nhà máy điện Sông Hậu 1, Long Phú 1. Lĩnh vực này phát triển chậm do các dự án chuyên ngành bị giãn/dừng tiến độ, bị cạnh tranh với các đơn vị tư vấn trong và ngoài nước nên doanh thu đạt được rất khiêm tốn.
- **Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật:** đã hoàn thành gói thầu SMP dự án Khu liên hợp lọc hóa dầu Long Sơn; đồng thời tiếp tục xử lý các vướng mắc tại dự án Tie-in Nghi Sơn giai đoạn 2 để quyết toán hợp đồng với tổng thầu. Doanh thu lĩnh vực này đạt 143,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của PVE trong năm 2022, góp phần bù đắp phần doanh thu của các lĩnh vực khác (tư vấn thiết kế, khảo sát, quản lý dự án) bị thiếu hụt.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành và tóm tắt lý lịch:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Tạ Đức Tiến	Chủ tịch Hội đồng quản trị	3.000	0,01%
2	Ngô Ngọc Thường	- Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	3,750	0.02%
3	Nguyễn Ngọc Hải	Thành viên Hội đồng quản trị	0	0
4	Trần Nguyễn Sông Hàn	Thành viên Hội đồng quản trị	0	0
5	Lê Việt Hoài	Phó Tổng giám đốc	0	0
6	Nguyễn Khắc Chương	Kế toán trưởng	30	0%

➤ Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- 1/ Họ và tên: **TẠ ĐỨC TIẾN**
- 2/ Chức vụ hiện nay: **Chủ tịch Hội đồng quản trị**
- 3/ CMND: 034068004860 ngày cấp: 29/8/2017
- 4/ Giới tính: Nam
- 5/ Ngày tháng năm sinh: 10/07/1968
- 6/ Nơi sinh: Thái Bình
- 7/ Quốc tịch: Việt Nam
- 8/ Dân tộc: Kinh

- 9/ Địa chỉ thường trú: Số nhà 150/24 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- 10/ Trình độ văn hóa: 12/12
- 11/ Trình độ CM: Kỹ sư Máy tàu biển, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp
- 12/ Quá trình công tác:

+ Từ 1986 đến 1991:	Sinh viên trường Đại học Hàng hải Việt Nam (Chuyên ngành Máy tàu biển hệ Chính quy).
+ Từ tháng 12/1992 đến tháng 10/1993:	Nhân viên Công ty Địa vật lý và Dịch vụ Dầu khí Thợ máy tàu, Công ty Địa vật lý và Dịch vụ Dầu khí GPTS
+ Từ tháng 10/1993 đến tháng 3/1994:	Nhân viên tổ Kinh tế hợp đồng, Xí nghiệp Tàu dịch vụ Dầu khí – PTSC Marine
+ Từ tháng 3/1994 đến tháng 5/2000:	Nhân viên Phòng Kế hoạch Sản xuất, Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí – PTSC Marine
+ Từ tháng 5/2000 đến tháng 6/2001:	Tổ trưởng tổ Vật tư, Phòng Kỹ thuật Vật tư, Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí – PTSC Marine.
+ Từ tháng 6/2001 đến tháng 02/2002:	Phó phòng Kỹ thuật Vật tư, Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí – PTSC Marine
+ Từ tháng 02/2002 đến tháng 7/2002:	Phó phòng Thương mại Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí – PTSC.
+ Từ tháng 8/2002 đến tháng 12/2004:	Phó Giám đốc Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí – PTSC Marine.
+ Từ tháng 01/2005 đến tháng 9/2006:	Phó Giám đốc phụ trách Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí – PTSC Marine.
+ Từ tháng 3/2006 đến tháng 3/2007:	Giám đốc Xí nghiệp Tàu dịch vụ Dầu khí – PTSC Marine.
+ Từ tháng 3/2007 đến tháng 12/2007:	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty Tàu dịch vụ Dầu khí – PTSC Marine.
+ Từ tháng 12/2007 đến tháng 4/2009:	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty PTSC kiêm Chủ tịch Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí – PTSC Marine.
+ Từ tháng 4/2009 đến tháng 12/2010:	Phó Bí thư Đảng bộ Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí – PVTrans. Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty CP Vận

	tải Dầu khí – PVTrans.
+ Từ tháng 12/2010 đến tháng 3/2013:	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam – PTSC.
+ Từ tháng 4/2013 đến tháng 01/2015:	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy Dung Quất – DQS.
+ Từ tháng 01/2015 đến tháng 3/2016	Phó Chủ tịch Công ty TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy Dung Quất – DQS.
+ Từ tháng 3/2016 đến 4/2022:	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam – PTSC.
+ Từ tháng 4/2022 đến nay	- Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí. - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam – PTSC.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	- Bí thư Đảng ủy Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP. - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP. - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam – PTSC.

➤ **Ông Ngô Ngọc Thường – Tổng giám đốc**

1. Họ và tên: **NGÔ NGỌC THƯỜNG**
2. Chức vụ hiện nay: **Tổng giám đốc**
3. Số CMND: 025600242 Ngày cấp: 30/10/2012 Nơi cấp: CA. TP. HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 17/10/1972
6. Quê quán: Hải Hưng
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 362/3 Nguyễn Văn Linh, KP 4, P. Bình Thuận, Q.7, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Mỏ - Địa chất
12. Quá trình công tác:

1996 – 1998	Nhóm trưởng Nhóm Công nghệ, Công ty thiết kế và xây dựng dầu khí
-------------	--

1998 – 2000	Phó trưởng Phòng Thiết bị Điện – Điều khiển, Xí nghiệp thiết kế thuộc PVEngineering (Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí)
2000 – 2002	Trưởng phòng Công nghệ, Xí nghiệp thiết kế thuộc Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí
2002 – 2005	Phó trưởng Phòng Kỹ thuật, Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí.
2005 – 2006	Phó trưởng Phòng Kinh tế – Kỹ thuật, Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí
12/2006 – 7/2009	Phó Giám đốc/ Phụ trách Phòng Tư vấn Đầu tư CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế thuộc Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí
7/2009 – 2/2013	Giám đốc CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế thuộc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
03/2013 – 6/2019	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm tư vấn thiết kế - Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
7/2019 – 6/2021	Phó Tổng giám đốc - Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
7/2021- 3/2022	Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP
4/2022- nay	Thành viên Hội đồng quản trị /Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP

➤ **Ông Nguyễn Ngọc Hải**

- 1/ Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC HẢI**
- 2/ Chức vụ hiện nay: **Thành viên Hội đồng quản trị**
- 3/ Giới tính: **Nam**
- 4/ Ngày tháng năm sinh: **11/12/1975**
- 5/ Nơi sinh: **Hà Nội**
- 6/ CMND/CCCD **Số 001075022679 ngày cấp: 10/7/2019**
- 7/ Quốc tịch: **Việt Nam**
- 8/ Dân tộc: **Kinh**
- 9/ Địa chỉ thường trú: **Số 2 – LK 20C, Đô thị Văn phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội**
- 10/ Số điện thoại công ty: **Số điện thoại di động: 0905989996**
Địa chỉ email: **hainn@pvn.vn; hainn01@pve.vn**
- 11/ Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Xây dựng/ Thạc sỹ Quản trị Tài chính Doanh nghiệp**
- 12/ Quá trình công tác:

+ Từ tháng 12/1997 đến 3/1999	Công tác tại Ban QLDA NMLD Dung Quất
+ Từ tháng 3/1999 đến 5/2002	Công tác tại Công ty LD NMLD Việt - Nga
+ Từ tháng 5/2002 đến 7/2010	Công tác tại Ban QLDA NMLD Dung Quất, giữ chức phó phòng/ trưởng phòng Kỹ thuật
+ Từ tháng 7/2010 đến 12/2010	Phó giám đốc, Cty NLSH Miền trung;
+ Từ tháng 1/2011 đến 3/2020:	Giữ chức Phó Trưởng ban/Trưởng ban- Ban QLDA ĐLDK Thái Bình 2;
+ Từ tháng 3/2020 đến 5/2022:	Phó trưởng Ban Điện&NLTT, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
+ Từ tháng 6/2022 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí/Phó trưởng Ban Điện&NLTT, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP. Phó trưởng ban Điện & Năng lượng Tái tạo – Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

➤ **Ông Trần Nguyễn Sông Hàn**

- 1/ Họ và tên: **TRẦN NGUYỄN SÔNG HÀN**
- 2/ Chức vụ hiện nay: **Thành viên Hội đồng quản trị**
- 3/ Giới tính: **Nam**
- 4/ Ngày tháng năm sinh: **06/4/1984**
- 5/ Nơi sinh: **Hà Tĩnh**
- 6/ CMND/CCCD **Số 042084018055 ngày cấp: 09/5/2021**
- 7/ Quốc tịch: **Việt Nam**
- 8/ Dân tộc: **Kinh**
- 9/ Địa chỉ thường trú: **260/5C Điện Biên Phủ, Chính Gián, Thanh Khê, Đà Nẵng.**
- 10/ Số điện thoại công ty: **Số điện thoại di động: 090 117 1111**
- Địa chỉ email: ***hantns@pve.vn***
- 11/ Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Luật kinh tế**
- 12/ Quá trình công tác:

+ Từ 2002 đến 2006	Học viên Trường Sĩ quan Không quân
--------------------	------------------------------------

+ Từ 2006 đến 2009	Công tác tại E954-F372 Sân bay Đà Nẵng
+ Từ 2009 đến 2014	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Quốc tế Khánh Linh Việt
+ Từ 2014 đến 2017	Giám đốc Công ty Cổ phần Tasoha
+ Từ 2017 đến 3/2022	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần giải pháp công nghệ Ulatech.
+ Từ 4/2022- đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần giải pháp công nghệ Ulatech. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP.

➤ **Ông Lê Việt Hoài – Phó Tổng giám đốc**

1. Họ và tên: **LÊ VIỆT HOÀI**
2. Chức vụ hiện nay: **Phó Tổng giám đốc**
3. Số CCCD: 079076010869
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 18/2/1976
6. Quê quán: Gia phố, Hương Khê, Hà Tĩnh
7. Quốc tịch: Việt nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 12 Tân Trào, P. Tân Phú, Q. 7, Tp.HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: KS Xây dựng, Thạc sỹ QLXD
12. Quá trình công tác:

07/1999 – 8/2008	Chuyên viên, Phó Phòng QLDA, CHT Công trình, Giám đốc Xí nghiệp Khảo sát - Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí (PVICC) – nay là PVEngineering
9/2008 – 8/2013	Phó Giám đốc - Công ty CP Đầu tư hạ tầng và đô thị Dầu khí (PetroLand)
09/2013 – 4/2017	Giám đốc Công ty CP Tư vấn khảo sát Dầu khí, Giám đốc dự án – Thuộc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP.
5/2017 – 01/2018	Giám đốc dự án kiêm Giám đốc Công ty PVE Malaysia – Thuộc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP.
02/2018 – 6/2021	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Công ty Tư vấn QLDA Dầu khí PVE (PVE- PMC) – Thuộc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP.
7/2021- nay	Phó Tổng giám đốc - Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP.

➤ **Ông Nguyễn Khắc Chương – Trưởng ban Tài chính Kế toán**

1. Họ và tên: **NGUYỄN KHẮC CHƯƠNG**

2. Chức vụ hiện nay: **Kế toán trưởng**

3. Số CMND: 182031639 cấp ngày 13/06/2009 tại CA Nghệ An

4. Giới tính: Nam

5. Ngày tháng năm sinh: 23/04/1977

6. Quê quán: Xã Bồi Sơn, Huyện Đô Lương, Tỉnh Nghệ An

7. Quốc tịch: Việt Nam

8. Dân tộc: Kinh

9. Địa chỉ thường trú: C1-15.07 Đường 115 KDC Phú Mỹ, P. Phú Mỹ, Q.7, TP.HCM

10. Trình độ văn hoá: 12/12

11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế/Thạc sỹ QTKD

12. Quá trình công tác:

10/2001- 03/2003	Chuyên viên Kế toán tại Công ty Xây dựng Xuất nhập khẩu 502 thuộc Tổng Công ty Giao thông 5
04/2003 -12/2005	Chuyên viên Kế toán tại Công ty Cổ phần Miền Trung
02/2006-02/2007	Chuyên viên Kế toán tại Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tân Đô
03/2007-11/2007	Chuyên viên Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán Chi nhánh Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí - Xí nghiệp Khảo sát, Kiểm định và Dịch vụ Công trình
12/2007- 05/2011	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Chi nhánh Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí - Xí nghiệp Khảo sát, Kiểm định và DVCT
06/2011-3/2020	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE thuộc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
03/2020 -2/2021	Phó ban/Phụ trách Ban Tài chính- Kế toán – Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP
3/2021 – Nay	Kế toán trưởng Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP

2.2. *Những thay đổi trong ban điều hành trong năm: (cập nhật đến ngày 31/12/2022)*

- Ông Lê Hữu Bốn – thôi chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị từ ngày 28/4/2022.
- Ông Đinh Văn Đình – thôi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị từ ngày 28/4/2022.
- Ông Lê Thái Thanh – thôi chức vụ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị từ ngày 28/4/2022.
- Ông Đỗ Văn Thanh – thôi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị từ ngày 30/6/2022.
- Ông Fong Nyuk Loon – thôi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị từ ngày 30/6/2022.

2.3. Số lượng cán bộ, công nhân viên:

Stt	Trình độ chuyên môn	Công ty mẹ	Toàn Tổng công ty	Tỷ lệ %
1	Tiến sỹ	-	2	0.74%
2	Thạc sỹ	6	22	8.12%
3	Cử nhân	18	46	16.97%
4	Kỹ sư	5	119	43.91%
5	Cao Đẳng	-	7	2.58%
6	Trung cấp	1	7	2.58%
7	CNKT	-	27	9.96%
8	LĐPT	4	41	15.13%
	Thợ hàn	-	-	0.00%
	Thợ lắp	-	-	0.00%
Tổng cộng		34	271	100%

3. Tình hình công tác đầu tư:

a) Các khoản đầu tư:

Năm 2022, PVE chưa triển khai đầu tư trang thiết bị/phần mềm thuộc kế hoạch đã được Tập đoàn chấp thuận. PVE luôn rà soát nhu cầu đầu tư và đánh giá định kỳ các trang thiết bị, phần mềm chuyên dụng hiện có để đưa ra phương án tận dụng triệt để, nhằm tránh lãng phí nguồn lực, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- + Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE – PMC): hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, cụ thể doanh thu là 98,49 tỷ đồng, đạt 156% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế là 450 triệu đồng, đạt 188% kế hoạch năm;
- + Công ty Cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE – SC): hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, cụ thể doanh thu là 36,5 tỷ đồng, đạt 114% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 280 triệu đồng, đạt 117% kế hoạch.

4. Tình hình tài chính: Ban TCKT

a) Tình hình tài chính:

b) Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.160.636.247.655	903.229.278.987	-22%
2	Doanh thu thuần	246.249.303.048	271.797.937.228	10%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.422.038.731	21.586.771.873	107%
4	Lợi nhuận khác	-5.798.393.077	-3.467.309.239	60%
5	Lợi nhuận trước thuế	4.623.645.654	18.119.462.634	292%

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
6	Lợi nhuận sau thuế	-2.986.265.694	7.516.006.043	252%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản		12,98%	1,08%
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		87,02%	98,92%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		94,46%	92,99%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		5,54%	7,01%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,3	0,3
	- Khả năng thanh toán hiện hành		0,9	1,1
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		0,3%	0,8%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		-1,2%	2,8%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu		-4,6%	11,9%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: 25.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 25.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng hạn chế: Không

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cơ cấu cổ đông	Số cổ phần (cổ phần phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	22,363,086	89.45%
1	Cổ đông tổ chức	8,741,464	34.97%
2	Cổ đông cá nhân	13,621,622	54.49%
II	Cổ đông nước ngoài	2,636,914	10.55%
1	Cổ đông tổ chức	2,503,628	10.01%
2	Cổ đông cá nhân	133,286	0.53%

Stt	Cơ cấu cổ đông	Số cổ phần (cổ phần phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu
Tổng cộng		25,000,000	25,000,000
1	Cổ đông nhà nước (Tập đoàn Dầu khí Việt Nam)	7,250,000	29%
2	Cổ đông khác	17,750,000	71%

5.3. *Cổ đông lớn:*

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	18, Láng Hạ, Ba đình, Hà Nội	7.250.000	29%
2	Technip Geoproduction (M) sdn. bhd	2 Floor Wisama Technip, 241 Jalan Tun Razak, 50400 Kuala Lumpur, Malaysia	2.500.000	10%
3	Ông Nguyễn Tiến Dũng CMND 012307959, cấp ngày 29/9/1999, tại CA Hà Nội	21A Nguyễn Hới, Phường Nguyễn An Ninh, Tp. Vũng Tàu, BR-VT	1.560.000	6,24%
4	Công ty Cổ phần Giải pháp công nghệ Ulatech	260/5C Điện Biên Phủ, Chính Gián, Thanh Khê, Đà Nẵng	1.473.800	5,9%

- Trong năm Tổng công ty không có đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ.
- Tổng công ty không có cổ phiếu quỹ.

Cơ cấu cổ đông và cổ phần sở hữu theo danh sách chốt ngày 30/5/2022.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

- 6.1. Tác động lên môi trường: Tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực tư vấn, đầu tư và thiết kế dầu khí nên không có rác thải ảnh hưởng tới môi trường.
- 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực tư vấn, đầu tư và thiết kế dầu khí nên không dự trữ nguyên liệu.
- 6.3. Tiêu thụ năng lượng: PVE sử dụng 100% điện mua của EVN, hạn chế tối đa sản xuất vào các khung giờ cao điểm để tiết kiệm năng lượng và giảm chi phí.
- 6.4. Tiêu thụ nước: PVE tiêu thụ nước không đáng kể do trong quá trình sản xuất không sử dụng nước cho máy móc.
- 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:
 - a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động đến 31/12/2022 là 271 người, trong đó: có 52 lao động nữ; lao động có trình độ đại học và trên đại học là 189 người chiếm 69,75%; trình độ cao đẳng là 7 người chiếm 2,58%, trình độ trung cấp là 7 người chiếm 2,58 %; trình độ sơ cấp là 68 người, chiếm 25,09 %.

- Tổng công ty vẫn duy trì công việc ổn định cho người lao động với mức thu nhập bình quân: 20 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Đảm bảo đầy đủ. Công tác an toàn vệ sinh lao động, trang bị bảo hộ lao động và phòng chống cháy nổ luôn được Tổng công ty quan tâm thực hiện, phổ biến, tuyên truyền, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho người lao động nhằm nâng cao nhận thức về an toàn lao động, an toàn phòng chống cháy nổ.

- Trong năm 2022, Tổng công ty đã thực hiện nộp đầy đủ, kịp thời các chế độ chính Bảo hiểm Y tế cho người lao động, nhưng vẫn còn nợ đóng tiền bảo hiểm xã hội, chỉ thu xếp được nguồn tiền đóng từng phần bảo hiểm xã hội cho người lao động đến tuổi nghỉ hưu, chậm dứt hợp đồng để giải quyết các chế độ chính sách.

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Tổng công ty đã tổ chức và cử nhân sự tham gia các khóa đào tạo cho khoảng 148 lượt người với kinh phí là 240 triệu đồng, không hoàn thành kế hoạch đề ra, nguyên nhân chính do tình hình nhân sự không ổn định, đồng thời khối lượng công việc thực hiện dự án tăng cao.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Do tình hình kinh doanh của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nên công tác cộng đồng tại địa phương thực hiện chưa được nhiều và thường xuyên.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Về đánh giá các hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Về các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chính:

- Ước thực hiện năm 2022, hợp nhất Tổng công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Tổng doanh thu là 405,7 tỷ đồng, đạt 148% kế hoạch năm, trong đó doanh thu thuần cung cấp dịch vụ là 251,31 tỷ đồng và doanh thu tài chính là 154,39 tỷ đồng. Khoản doanh thu tài chính này phát sinh do việc chuyển nhượng 20% vốn góp của PVE trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) tòa nhà PV Gas Tower (đây là tài sản đảm bảo để thế chấp cho khoản vay của PVE tại ngân hàng Vietcombank) cho PV Gas theo phương thức đấu giá công khai (PVE ủy quyền cho ngân hàng Vietcombank tổ chức) và Vietcombank đã thu nợ 100% giá trị chuyển nhượng để xử lý đa số nợ gốc của PVE.

+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 2,24 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm.

- Công ty mẹ: Tổng doanh thu là 346,74 tỷ đồng, đạt 158% kế hoạch năm; Lợi nhuận sau thuế là 1,95 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch năm.

- Các Đơn vị thành viên:

- + Công ty cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE – PMC): hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, cụ thể doanh thu là 98,49 tỷ đồng, đạt 156% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế là 450 triệu đồng, đạt 188% kế hoạch năm;
- + Công ty cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE – SC): hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, cụ thể doanh thu là 36,5 tỷ đồng, đạt 114% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 280 triệu đồng, đạt 117% kế hoạch.

b) Nguyên nhân (chủ quan và khách quan) dẫn đến các kết quả chưa đạt được:

- Nguồn công việc tiếp tục thiếu hụt ở các lĩnh vực hoạt động chính của PVE; Giá dịch vụ vẫn còn duy trì ở mức thấp, trong khi đó chi phí lương mà PVE chi trả cho lực lượng kỹ sư vẫn phải đảm bảo (duy trì/tăng lương) để giữ chân nhân sự có kinh nghiệm nên đã ảnh hưởng đến biên lợi nhuận các lĩnh vực hoạt động.
- Lĩnh vực cốt lõi tư vấn thiết kế, khảo sát vẫn còn bị cạnh tranh nội bộ về giữa các đơn vị trong ngành. Một số dự án đấu thầu quốc tế chưa có tiêu chí phù hợp để ưu tiên sử dụng hết năng lực của nhà thầu trong nước/trong ngành cũng ảnh hưởng đến khả năng tham gia của PVE.
- PVE gặp nhiều khó khăn về dòng tiền hoạt động sản xuất kinh doanh. PVE tiếp tục thuộc nợ nhóm 5 của ngân hàng và không thể mở hạn mức mới theo quy định của pháp luật. Về phần lãi vay phải trả Vietcombank (trong hạn và quá hạn) vẫn chưa xử lý xong.
- Tiến trình xử lý vụ PVE bị Tổng thầu TR kiện về các tranh chấp tại gói thầu thi công (tên gọi tắt là ELME) trong dự án Rapid tại Malaysia kéo dài qua các năm chưa có kết quả cuối cùng bởi ICC (International Chamber of Commerce) Thụy sĩ. Trong khi đó các nguồn thu thường xuyên từ việc thực hiện các dự án hiện nay đều bị kiểm soát chặt chẽ bởi ngân hàng do đó PVE luôn trong tình trạng bị động trong việc cân đối dòng tiền và xử lý tài chính.
- Vướng mắc kéo dài trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán gói thầu có tên gọi Tie-in Nghi Sơn giai đoạn 2 với NSRP (Nghi Sơn Refinery Plan).
- Các dự án tồn đọng chưa quyết toán được với tổng thầu như Nghi Sơn, Bio Ethanol Bình Phước, Điện gió Côn Đảo, Lô B Ô Môn, dẫn đến các ý kiến ngoại trừ trên Báo cáo tài chính năm 2021 của đơn vị kiểm toán.
- Đội ngũ nhân sự chất lượng cao, có kinh nghiệm của Trung tâm Tư vấn Thiết kế chưa đáp ứng đủ nhu cầu của công việc và dự án.

2. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
TÀI SẢN		
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	893,442,972,919	1,009,979,863,638
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	32,293,923,753	52,254,353,332
1. Tiền	28,293,923,753	51,254,353,332
2. Các khoản tương đương tiền	4,000,000,000	1,000,000,000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	331,618,570	803,825,276
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	331,618,570	803,825,276
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	243,630,921,284	276,581,887,327
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	238,796,371,147	216,932,338,936
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	16,157,645,712	15,748,835,446
6. Phải thu ngắn hạn khác	67,048,032,956	97,725,475,900

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-78,371,128,531	-53,824,762,955
IV. Hàng tồn kho	608,063,981,713	675,366,786,364
1. Hàng tồn kho	766,440,790,872	833,743,595,523
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-158,376,809,159	-158,376,809,159
V. Tài sản ngắn hạn khác	9,122,527,599	4,973,011,339
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	197,840,171	114,143,334
2. Thuế GTGT được khấu trừ	8,924,321,860	4,858,496,453
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	365,568	371,552
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	9,786,306,068	150,656,384,017
I. Các khoản phải thu dài hạn	259,704,635	134,842,345,683
6. Phải thu dài hạn khác	259,704,635	134,842,345,683
II. Tài sản cố định	323,077,396	672,121,108
1. Tài sản cố định hữu hình	183,435,272	447,344,662
- Nguyên giá	103,128,251,695	114,606,416,723
- Giá trị hao mòn lũy kế	-102,944,816,423	-114,159,072,061
2. Tài sản cố định thuê tài chính	0	0
3. Tài sản cố định vô hình	139,642,124	224,776,446
- Nguyên giá	11,418,938,445	19,508,728,889
- Giá trị hao mòn lũy kế	-11,279,296,321	-19,283,952,443
III. Bất động sản đầu tư	0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	0	0
V. Đầu tư tài chính dài hạn	202,000,000	202,000,000
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	202,000,000	202,000,000
VI. Tài sản dài hạn khác	9,001,524,037	14,939,917,226
1. Chi phí trả trước dài hạn	552,730,876	860,992,679
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	8,448,793,161	14,078,924,547
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	903,229,278,987	1,160,636,247,655
NGUỒN VỐN		
C. NỢ PHẢI TRẢ	839,894,262,419	1,096,310,450,419
I. Nợ ngắn hạn	839,769,367,419	1,096,185,555,419
1. Phải trả người bán ngắn hạn	325,196,741,977	342,524,557,487
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	5,366,285,148	11,105,374,057
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	111,409,052,661	111,518,065,049
4. Phải trả người lao động	24,664,975,596	29,197,416,432
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	46,275,123,292	18,767,859,491
9. Phải trả ngắn hạn khác	226,276,102,656	192,814,549,344
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	93,272,189,276	381,222,718,746
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	2,800,771,675	2,800,771,675
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	4,508,125,138	6,234,243,138
II. Nợ dài hạn	124,895,000	124,895,000
7. Phải trả dài hạn khác	124,895,000	124,895,000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	63,335,016,568	64,325,797,236
I. Vốn chủ sở hữu	63,335,016,568	64,325,797,236
1. Vốn góp của chủ sở hữu	250,000,000,000	250,000,000,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	250,000,000,000	250,000,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	11,421,558,415	11,421,558,415
4. Vốn khác của chủ sở hữu	1,600,295,812	1,600,295,812

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-7,511,696,704	799,523,004
8. Quỹ đầu tư phát triển	24,754,339,515	24,754,339,515
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-223,521,286,625	-230,739,597,449
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	-230,739,597,449	-227,748,729,214
- LNST chưa phân phối kỳ này	7,218,310,824	-2,990,868,235
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	6,591,806,155	6,489,677,939
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	903,229,278,987	1,160,636,247,655

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	271,797,937,228	246,249,303,048
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	271,797,937,228	246,249,303,048
4. Giá vốn hàng bán	270,573,334,910	160,902,265,115
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	1,224,602,318	85,347,037,933
6. Doanh thu hoạt động tài chính	156,343,242,919	4,913,739,754
7. Chi phí tài chính	29,692,089,683	47,569,841,055
- Trong đó: Chi phí lãi vay	29,667,905,399	47,469,254,245
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết		
9. Chi phí bán hàng		
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	106,288,983,681	32,268,897,901
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)+24-(25+26)}	21,586,771,873	10,422,038,731
12. Thu nhập khác	259,642,081	92,612,622
13. Chi phí khác	3,726,951,320	5,891,005,699
14. Lợi nhuận khác (40=31-32)	-3,467,309,239	-5,798,393,077
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	18,119,462,634	4,623,645,654
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,216,887,744	6,688,538,889
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	5,386,568,847	921,372,459
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	7,516,006,043	-2,986,265,694
18.1 Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	7,342,037,266	-2,990,868,235
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	173,968,777	4,602,541
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	294	-120
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu		0

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, 2021 và 2022 của Tổng công ty; trong đó đã bầu thay thế/bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát.
- Đã bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2022-2027.
- Hoàn thành công tác quy hoạch đội ngũ lãnh đạo và Đảng ủy Tổng công ty đã trình Tập đoàn Dầu khí phê duyệt.
- Tái cơ cấu bộ máy điều hành sản xuất kinh doanh của công ty mẹ (các Ban chức năng) từ 06 Ban/Văn phòng xuống chỉ còn 03 Ban nhằm giảm chi phí bộ máy gián tiếp và nâng cao năng suất lao động.
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ của 2 đơn vị thành viên; đã bầu thay thế/bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Đồng thời đổi mới bộ máy điều hành của 02 công ty này và triển khai tái cơ cấu các phòng trực thuộc.
- Về hệ thống quy trình quản lý và quy trình thực hiện công việc: đang trong giai đoạn cập nhật, hoàn thiện lại toàn bộ hệ thống quy trình của các Ban chức năng và Trung tâm Tư vấn Thiết kế để đảm bảo phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ mới; với tình hình hoạt động thực tế và tuân thủ các quy định hiện hành.
- Về công tác chuyển đổi số: đã mời nhà thầu cung cấp giải pháp đến khảo sát hiện trạng hệ thống quy trình làm việc của PVE, nắm bắt về mục đích/yêu cầu của PVE về việc chuyển đổi số. Các bên đã thỏa thuận về phạm vi công việc và mục tiêu từng giai đoạn để nhà cung cấp đưa ra giải pháp phù hợp. Do nguồn tài chính của PVE còn hạn hẹp nên công tác chuyển đổi số và đầu tư trang thiết bị văn phòng của PVE sẽ thực hiện trong năm 2023.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

4.1 Nhiệm vụ trọng tâm:

- Nâng cao năng lực quản trị và vai trò, trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo các cấp trong công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp; chỉ đạo và sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh cũng như tiếp tục xử lý các tồn đọng, tồn tại chưa được giải quyết triệt để trong những năm qua của nhiệm kỳ lãnh đạo cũ của Tổng công ty và 02 Đơn vị thành viên.
- Tập trung vào công tác phát triển thị trường thuộc lĩnh vực cốt lõi của PVE. Quyết liệt theo đuổi các dự án trọng điểm, tiềm năng cả trong và ngoài ngành trong thời gian tới với tinh thần sẵn sàng tham gia các dự án phù hợp với năng lực của PVE.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của PVE thông qua việc giữ chân lực lượng kỹ sư chủ chốt, tuyển dụng bổ sung, điều động nội bộ và đào tạo chuyên môn/ngoại ngữ.
- Thực hiện tốt các dự án trọng điểm triển khai trong năm 2023, đạt yêu cầu về tiến độ, chất lượng dự án để giữ vững uy tín và nâng tầm thương hiệu PVE đối với các đối tác/khách hàng.
- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của PVE như:
- Công bố thông tin đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo các quy định của pháp luật.
- Có giải pháp xử lý các điểm ngoại trừ, nhấn mạnh trong báo cáo tài chính được kiểm toán các năm.

147
CÔ
TH
Ù K
NG
PH
PH

- Thúc đẩy thanh quyết toán các dự án đã hoàn thành (bao gồm quyết toán nội bộ với các Đơn vị thành viên) và xử lý dứt điểm việc thu hồi công nợ của các khoản tồn đọng, khó đòi từ lâu.
- Xem xét kế hoạch thanh toán các khoản nợ và cân đối dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh từ nguồn thu về của dự án Rapid (nếu có).
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí thực hiện các dự án so với dự trù ban đầu; tiếp tục tiết giảm, tối ưu hóa chi phí sản xuất kinh doanh và các chi phí hoạt động thường xuyên.
- Xúc tiến làm việc với các ngân hàng để mở hạn mức tín dụng, khơi thông nguồn tài trợ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện dự án của PVE.
- Tiếp tục xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản trị doanh nghiệp, công tác tiếp thị - đấu thầu; thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ 4.0 nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm/dịch vụ, tiết kiệm thời gian và tăng hiệu quả.
- Tiếp tục công tác tái tạo văn hóa PVE; thực hiện các giải pháp/hoạt động thiết thực, tạo động lực làm việc mạnh mẽ hơn nữa và sự gắn kết hơn nữa của tập thể người lao động PVE.

4.2 Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Ước TH 2022	Kế hoạch 2023	Tỷ lệ KH 2023/ KH 2022
I	Toàn Tổng công ty					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	275,00	405,70	290,00	105%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,76	6,97	4,67	169%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,21	2,24	3,73	169%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	10,00	19,52	14,50	145%
II	Công ty mẹ					
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	308,80	232,70	235,00	76%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	250,00	100%
-	Tỷ lệ góp vốn của TĐ	%	29%	29%	29%	100%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	220,00	346,74	160,00	73%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,30	5,66	2,88	125%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,84	1,95	2,30	125%
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	0,7%	0,8%	0,9%	128%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	-	-	-
III	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ	Tỷ đồng	0,30	-	0,50	167%
IV	Chỉ tiêu lao động – tiền lương					
IV.1	Toàn Tổng công ty					
1	Lao động cuối kỳ	Người	305	245	280	92%

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Ước TH 2022	Kế hoạch 2023	Tỷ lệ KH 2023/ KH 2022
2	Thu nhập bình quân	trđ/ng/th	18,5	18,85	19,00	103%
3	Đào tạo	lượt người	210	110	210	100%
4	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	0,50	0,24	0,50	100%
IV.2	Công ty mẹ					
1	Lao động cuối kỳ	Người	150	144	170	113%
2	Thu nhập bình quân	trđ/ng/thg	19,5	19,85	19,50	100%
3	Đào tạo	lượt người	180	80	180	100%
4	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	0,40	0,15	0,40	100%

4.3. Giải pháp thực hiện:

Để hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Tổng công ty PVE cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp, cụ thể như sau:

❖ Giải pháp về quản lý, điều hành

- Duy trì tổ chức hợp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng với các Ban chức năng và Đơn vị thành viên để kịp thời chỉ đạo xử lý các vướng mắc, khó khăn và thúc đẩy thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra của từng đơn vị/bộ phận.
- Củng cố, chuẩn hóa công tác kế hoạch và công tác báo cáo định kỳ hàng tuần/tháng/quý đối với từng hạng mục công việc của các Ban chức năng/Trung tâm Tư vấn Thiết kế/Đơn vị thành viên.
- Chú trọng vào công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các Ban chức năng của Tổng công ty và các Đơn vị thành viên về việc: sắp xếp, bổ sung/thay thế nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả để nâng cao năng suất lao động.
- Tăng cường sự phối hợp và sự chủ động của các Trưởng bộ phận/đơn vị trong việc xử lý công việc giữa các bộ phận/các đơn vị thành viên, sử dụng tối đa nguồn lực tổng thể nhằm hoàn thành công việc theo kế hoạch.
- Tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý, kiểm soát, hỗ trợ theo ngành dọc của các Ban chức năng của Tổng công ty với các Đơn vị thành viên; kịp thời đưa ra các quyết sách, biện pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của các Đơn vị thành viên.
- Hoàn thành chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 phù hợp với Chiến lược phát triển của Tập đoàn.
- Chỉ đạo, đôn đốc thường xuyên việc cập nhật/bổ sung các quy trình quản lý, quy trình/ quy chế/ sổ tay thực hiện dự án của Tổng công ty, tổ chức hội thảo đưa vào áp dụng.

❖ Giải pháp về tìm kiếm nguồn công việc và phát triển thị trường

- Bổ sung nhân sự phù hợp chuyên trách cho công tác tiếp thị, phát triển thị trường. Ban lãnh đạo duy trì họp thường kỳ để rà soát, xây dựng các mục tiêu và phân công tiếp thị đối với từng dự án.
- Tiếp tục theo dõi, bám sát thông tin/kế hoạch triển khai các dự án thuộc Tập đoàn và các Đơn vị thành viên của Tập đoàn để giữ vững thị trường truyền thống. Duy trì,

củng cố mối quan hệ với các chủ đầu tư/khách hàng trong ngành để nắm bắt tối đa cơ hội tham gia các dự án phù hợp với năng lực của PVE, tiếp tục triển khai **JOC Tour** đồng thời theo đuổi mảng dịch vụ bảo trì, sửa chữa nhỏ trong ngành dầu khí (dự án của BSR, PVCFC, PVFCo, PV Gas, PV Oil,...).

- Tích cực tiếp cận các đối tác mới/thâm nhập mạnh mẽ vào các thị trường ngoài ngành, thị trường mới (LNG, năng lượng tái tạo, nhà máy công nghiệp, nhà máy hóa chất,...).
- Duy trì mối quan hệ với các đối tác nước ngoài đã làm việc thường xuyên như JGC, RNZ, SECL, HEC, Lotte, SK E&C,... để cùng tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, dịch vụ kỹ thuật.
- Nâng cao năng lực tổ chức đấu thầu thông qua công tác chuẩn bị hồ sơ dự thầu, đánh giá các đối thủ cạnh tranh và nâng cao năng lực đàm phán để đạt hiệu quả cao trong công tác này, đi đến mục tiêu ký kết được nhiều hợp đồng với giá trị tốt nhất;

❖ **Giải pháp về nguồn nhân lực**

- Tiếp tục rà soát, cập nhật công tác quy hoạch cán bộ cấp trung của Tổng công ty, công tác định hướng phát triển cho đội ngũ nhân sự nguồn, nhân sự chủ chốt trong giai đoạn từ năm 2023 về sau.
- Tiếp tục các giải pháp duy trì nhân sự của Tổng công ty và 02 Đơn vị thành viên; xây dựng quỹ lương và các chế độ, chính sách phù hợp nhằm giữ chân các nhân sự hiện hữu và thu hút nhân sự mới đáp ứng nhu cầu dự án/công việc.
- Tuyển dụng, điều động nhân sự cho các Trung tâm Tư vấn Thiết kế nhằm đảm bảo nguồn lực để hoàn thành dự án theo kế hoạch.
- Tiếp tục cập nhật lại hệ thống tiêu chuẩn chức danh, hoàn thiện hệ thống đánh giá nguồn nhân lực để làm cơ sở cho công tác tái cơ cấu/quy hoạch nguồn nhân lực.
- Tích cực triển khai các khóa đào tạo bên ngoài, đào tạo nội bộ và đào tạo theo dự án để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ của cán bộ nhân viên (phối hợp với Công đoàn và Đoàn thanh niên).
- Tiếp tục triển khai kế hoạch cấp chứng chỉ cho cá nhân và tổ chức, bao gồm cả lĩnh vực năng lượng tái tạo, năng lượng điện.

❖ **Giải pháp tài chính**

- Tiếp tục lập kế hoạch và thực hiện tiết giảm, tối ưu hóa các chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí quản lý của đơn vị/bộ phận đồng thời tổ chức rà soát, đánh giá lại hàng quý để cải tiến; tăng hiệu quả với nguồn lực sẵn có.
- Đối với các dự án chuẩn bị triển khai: phải lập bảng dự trù chi phí và phương án thực hiện chi tiết để phê duyệt trước khi thực hiện. Đồng thời thường xuyên chỉ đạo kiểm soát tốt nhất dòng tiền và hiệu quả của từng dự án.
- Duy trì tốt việc lập kế hoạch dòng tiền sản xuất kinh doanh của Tổng công ty hàng tháng. Tổ chức họp rà soát thu hồi công nợ các dự án và cân đối tài chính 2 tuần/lần.
- Thường xuyên rà soát, thúc đẩy công tác thanh - quyết toán các dự án đã đến mốc thanh toán. Quyết liệt triển khai các biện pháp để thu hồi công nợ khó đòi đạt hiệu quả.
- Tập trung xem xét, xử lý các khoản phải thu, phải trả (đặc biệt các khoản phải thu ngắn hạn) đã tồn đọng từ lâu; từng bước xử lý các điểm ngoại trừ, nhấn mạnh trong báo cáo tài chính được kiểm toán các năm.
- Tiếp tục đàm phán, xử lý các vấn đề liên quan đến lãi vay tại ngân hàng Vietcombank và có phương án gia hạn/cấp mới hạn mức tín dụng nhằm thu xếp

nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; lập kế hoạch phân bổ, sử dụng vốn an toàn, hiệu quả.

- Cân đối nguồn thu từ dự án Rapid (**nếu như** phán quyết đối với vụ tranh chấp gói ELME với TR tại ICC Thụy Sĩ **có lợi** cho PVE và PVEM) để trả nợ từng phần và có nguồn tài chính để thực hiện dự án.
- Tăng cường công tác kiểm tra chi phí tại các Ban dự án, chỉ đạo sát sao hoạt động kinh doanh, tháo gỡ các khó khăn về tài chính đối với các Đơn vị thành viên để tăng hiệu quả dòng tiền.
- Tiếp tục rà soát, đàm phán với các nhà cung cấp, thầu phụ một cách hài hòa để giãn dòng tiền phải trả trong từng giai đoạn.
- Tìm kiếm các nhà đầu tư có năng lực về kỹ thuật và tài chính để liên danh, liên kết hoặc mời tham gia trở thành cổ đông chiến lược của PVE và các Đơn vị thành viên để nâng cao năng lực cạnh tranh.

❖ **Giải pháp về công nghệ**

- Tiếp tục áp dụng phần mềm quản trị nhân sự (HRM+) để quản lý manhour, giờ giấc và năng suất làm việc của cán bộ nhân viên.
- Áp dụng phần mềm quản lý doanh nghiệp vào hoạt động quản lý, điều hành của Tổng công ty.
- Thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng và nhu cầu để đầu tư bổ sung các trang thiết bị, phần mềm thiết kế, quản lý dự án nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án/công việc.
- Tập trung thiết lập cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý dữ liệu để phục vụ cho công tác tư vấn thiết kế, quản lý dự án, tiếp thị, chào thầu đạt hiệu quả.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến của kiểm toán:

Tổng công ty hiện đang được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty.

- Năm 2022, nguồn công việc thuộc các lĩnh vực hoạt động cốt lõi của PVE tiếp tục thiếu hụt trầm trọng, quy mô thị trường bị thu hẹp, nguồn vốn đầu tư cho các hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác và xây lắp dầu khí tiếp tục suy giảm hoặc dừng.
- Trong khi đó, Tổng công ty đang phải cạnh tranh khốc liệt với các Đơn vị trong và ngoài ngành. Cụ thể là nhiều đơn vị dịch vụ dầu khí trong và ngoài ngành có liên quan bị thiếu việc nên trực tiếp cạnh tranh với PVE, gây nhiều khó khăn cho PVE trong việc tập trung phát triển thế mạnh riêng về lĩnh vực tư vấn thiết kế. Các dự án đầu tư trong ngành bị dừng/giãn tiến độ dẫn đến nguồn công việc về lĩnh vực tư vấn thiết kế bị suy giảm.
- Việc tìm kiếm, tham gia đấu thầu các dự án tại thị trường nước ngoài gặp nhiều thách thức bởi chính sách bảo hộ mạnh mẽ của nước sở tại, sự cạnh tranh của các đơn vị dịch vụ dầu khí quốc tế và hạn chế trong công tác khảo sát, tìm hiểu cách thức triển khai dự án tại nước ngoài.
- Công tác tuyển dụng, bổ sung nguồn nhân lực chủ chốt tại các ban dự án chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh do sự khan hiếm nguồn nhân lực, sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường lao động để có thể thu hút và giữ chân đội ngũ nhân lực chất lượng cao.

- Công tác kiểm toán để lập báo cáo tài chính sau kiểm toán bị chậm trễ do đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

❖ Danh sách thành viên HĐQT:

St	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Tạ Đức Tiến	Chủ tịch Hội đồng quản trị	3.000	0,01%
2	Ngô Ngọc Thương	Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc	3,750	0.02%
3	Nguyễn Ngọc Hải	Thành viên Hội đồng quản trị	0	0
4	Trần Nguyễn Sông Hàn	Thành viên Hội đồng quản trị	0	0
5	Lê Việt Hoài	Phó Tổng Giám đốc	0	0
6	Nguyễn Khắc Chương	Phụ trách Kế toán	30	0%

Lý lịch tóm tắt của các Thành viên Hội đồng quản trị xem tại phần II, mục 2.1: Danh sách ban điều hành và tóm tắt lý lịch

❖ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

❖ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Tổng công ty tiếp tục tập trung chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc, Người đại diện tại các Đơn vị thành viên Tổng công ty triển khai có hiệu quả và đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thành các nhiệm vụ đã được Tập đoàn/Đại hội đồng cổ đông giao như:
- Phối hợp cùng Đảng ủy Tổng công ty PVE ban hành nghị quyết chuyên đề và đề ra những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2022, trong đó đưa ra các giải pháp, tập trung đẩy mạnh công tác tìm kiếm nguồn công việc ngoài ngành về lĩnh vực tư vấn thiết kế, khảo sát, quản lý dự án và dịch vụ kỹ thuật, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiết giảm chi phí, ... phấn đấu thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.
- Tranh thủ sự hỗ trợ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các Đơn vị thành viên trong công tác phát triển lĩnh vực tư vấn thiết kế chuyên ngành dầu khí thông qua việc được tham gia thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, khảo sát và quản lý dự án cho các dự án chuyên ngành dầu khí từ thượng nguồn cho tới hạ nguồn, từ trên bờ đến ngoài biển.
- Hội đồng quản trị thường xuyên cử thành viên để tham gia các cuộc họp giao ban của Tổng công ty để theo dõi, giám sát, thúc đẩy và chỉ đạo/đưa ra các giải pháp đề nghị Ban Tổng giám đốc quyết liệt thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhằm đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.
- Công tác ban hành nghị quyết/quyết định: Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng quy định tại Quy chế quản trị nội bộ, Điều lệ PVE và của pháp luật, thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã họp

định kỳ về công tác quản trị, điều hành PVE, đã tổ chức các cuộc họp bất thường để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản trị, điều hành của PVE và các đơn vị thành viên. Đã tiến hành họp 09 phiên họp và lấy 39 Phiếu ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị, ban hành 40 các nghị quyết, quyết định về các vấn đề chủ yếu sau:

+ Xây dựng và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022 và các biện pháp nhằm thúc đẩy tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các Đơn vị thành viên.

+ Các Nghị quyết/Quyết định về điều chỉnh nhân sự của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

+ Các Nghị quyết/Quyết định về điều hành sản xuất; quản lý, giám sát nội bộ của PVE và báo cáo các cơ quan chức năng theo quy định.

- Các công tác khác:

+ Hỗ trợ tối đa Ban Tổng giám đốc trong công tác tìm kiếm nguồn công việc cho PVE từ Tập đoàn Dầu khí Việt nam, các Đơn vị thành viên Tập đoàn.

+ Thực hiện việc giám sát thường xuyên, hàng quý, sáu tháng đối với Tổng giám đốc điều hành, các các bộ quản lý khác. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong năm qua luôn tuân thủ, chấp hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định, Điều lệ Tổng công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

+ Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hợp đồng/dự án đã ký, các dự án đang triển khai, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả cao nhất.

+ Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có hiệu quả, Ban kiểm soát đã đưa ra các ý kiến tham vấn, các ý kiến đề nghị đến Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành, chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền lợi của các nhà đầu tư và vấn đề trách nhiệm của cán bộ điều hành Tổng công ty.

- Các cuộc họp và lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị:

stt	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/TKDK-HĐQT	14/02/2022	Thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
2	03/QĐ-HĐQT	10/3/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
3	06/QĐ-HĐQT	18/3/2022	Nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí của Ông Lê Hữu Bốn – Chủ tịch HĐQT
4	07/NQ-TKDK-HĐQT	21/3/2022	Chấp thuận kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty CP Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC)
5	08/NQ-TKDK-HĐQT	05/4/2022	Thông qua Dự thảo tài liệu trình Cổ đông và quy chế, quy định tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
6	09/NQ-TKDK-HĐQT	21/4/2022	Chấp thuận giá chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng công ty PVE tại Tòa nhà PVGAS theo phương thức đấu giá
7	18/NQ-HĐQT-HĐQT	04/05/2022	Bầu Ông Tạ Đức Tiến giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí CTCP -

stt	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			Nhiệm kỳ 2022 - 2027.
8	18-1/NQ-TKDK-HĐQT	06/05/2022	Lực chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính các năm 2020 và 2021.
9	19/NQ-HĐQT - HĐQT	10/05/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và 2022 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí.
10	20/NQ- TKDK - HĐQT	02/06/2022	Chấp thuận kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí (PVE-PMC)
11	21/NQ- TKDK - HĐQT	09/06/2022	Nghị quyết tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
12	22/NQ- TKDK - HĐQT	17/06/2022	Nghị quyết chấp thuận nội dung Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và nội dung Phụ lục hợp đồng hợp tác kinh doanh số 42b/2009/BCC/PVGas-PVC-PLC về chuyển nhượng quyền góp vốn và phần vốn đã góp của PVE cho bên trúng đấu giá (PVGAS)
13	23/NQ- TKDK - HĐQT	22/06/2022	Thông qua các báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, 2022 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP.
14	24/NQ- TKDK - HĐQT	22/06/2022	Chấp thuận hoàn nhập toàn bộ thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư phát triển đến năm 2021
15	25/NQ- TKDK - HĐQT	23/06/2022	Chấp thuận chủ trương miễn nhiệm Thành viên HĐQT - Ông Fong Nyuk Loon
16	26/NQ- TKDK - HĐQT	23/06/2022	Chấp thuận chủ trương đề cử Ông Nguyễn Ngọc Hải tham gia Hội đồng quản trị PVE nhiệm kỳ 2022-2027.
17	27/NQ- TKDK - HĐQT	29/06/2022	Chấp thuận kiến nghị bãi nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT của Ông Đỗ Văn Thanh
18	28/NQ- TKDK - HĐQT	29/06/2022	Chấp thuận kiến nghị bãi nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT của Ông Đỗ Văn Thanh
19	29/NQ- TKDK - HĐQT	30/06/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021-2022 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
20	30/NQ- TKDK - HĐQT	08/07/2022	Nghị quyết chấp thuận chủ trương tái cấu trúc bộ máy và công tác cán bộ Công mẹ Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí

stt	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
21	31/NQ- TKDK - HĐQT	08/07/2022	Chấp thuận công tác cán bộ tại Công ty CP Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE PMC
22	32/NQ- TKDK - HĐQT	08/07/2022	Chấp thuận công tác cán bộ tại Công ty CP Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE SC
23	33/NQ- TKDK - HĐQT	08/07/2022	Chấp thuận công tác cán bộ tại Chi nhánh Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí (PVE) tại Malaysia.
24	34/NQ-TKDK-HĐQT	12/07/2022	Nghị quyết Thông qua nội dung chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2020, 2021 và 2022 của Công ty CP Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE-PMC.
25	34A/NQ-TKDK-HĐQT	12/7/2022	Chấp thuận nội dung chính của hợp đồng “Thuê dịch vụ thiết kế cải hoán hệ thống nước rửa tại CDU theo đơn hàng số 285/22-1781/ĐH-NCPT-E ngày 16/5/2022” ký với người có liên quan.
26	35/NQ-TKDK-HĐQT	15/07/2022	Cử người và giao quản lý phần vốn của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP tại Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí
27	36/NQ-TKDK-HĐQT	21/07/2022	Thông qua nội dung chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2020, 2021 và 2022 của Công ty PVE-SC
28	37/NQ-TKDK-HĐQT	21/7/2022	Lựa chọn Nhà cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
29	37A/NQ-TKDK-HĐQt	25/7/2022	Chấp thuận nội dung chính của hợp đồng “Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc dự án EHU” ký với người liên quan.
30	38/NQ-TKDK-HĐQT	28/07/2022	Chấp thuận chủ trương miễn nhiệm Ông Đặng Thanh Long thôi giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE - Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
31	39/NQ-TKDK-HĐQT	28/07/2022	Chấp thuận chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ tại Công ty mẹ - Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
32	40/NQ-TKDK-HĐQT	28/07/2022	Cử người và giao quản lý phần vốn của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP tại Công ty Cổ phần Tư vấn

stt	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			Khảo sát Dầu khí
33	41/NQ-TKDK-HĐQT	30/08/2022	Chấp thuận chủ trương điều động Ông Trần Đức Tuấn - Phó giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC) về Ban Kinh tế - Hợp đồng và bổ nhiệm chức danh Phó trưởng ban Kinh tế - Hợp đồng Công ty mẹ Tổng công ty.
34	41A/NQ-TKDK-HĐQT	17/10/2022	Chấp thuận nội dung chính của hợp đồng “Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật thực hiện thiết kế chi tiết dự án phát triển lô 09-2/09 - Phần 1, 2” ký với người liên quan.
34	42/NQ-TKDK-HĐQT	19/10/2022	Chấp thuận chủ trương miễn nhiệm ông Trần Đăng Khoa thôi chức vụ Giám đốc/Người đại diện pháp luật tại Công ty (PVE-PMC)
36	43/NQ-TKDK-HĐQT	19/10/2022	Chấp thuận chủ trương bổ nhiệm Ông Nguyễn Tân Tập – Phó Giám đốc Công ty PVE - PMC, giữ chức vụ Giám đốc/Người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE – Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP.
37	44/NQ-TKDK-HĐQT	28/11/2022	Chấp thuận điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 cho Công ty Cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC)
38	45/NQ-TKDK-HĐQT	28/11/2022	Chấp thuận chủ trương công tác cán bộ tại Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC).
39	46/NQ-TKDK-HĐQT	02/12/2022	Cử người và giao quản lý phần vốn của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP tại Công ty PVE-PMC.
40	47/NQ-TKDK-HĐQT	27/12/2022	Chấp thuận điều chỉnh hệ số lương chức danh cho cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quyết định.

2. Ban kiểm soát:

❖ Danh sách thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bùi Hữu Giang	Trưởng Ban kiểm soát	0	0

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
2	Nguyễn Thị Kim Yến	Kiểm soát viên	0	0
3	Lê Thị Nga	Kiểm soát viên	0	0

➤ **Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **BÙI HỮU GIANG**
- Chức vụ hiện nay: **Trưởng Ban kiểm soát**
- Số CMND: 225116856 Ngày cấp: 13/8/2018
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 16/12/1979
- Nơi sinh: Nha Trang – Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 442/1/25/2D Bình Giã, Phường Nguyễn An Ninh, TP. Vũng Tàu
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán/Cử nhân tín dụng ngân hàng
- Quá trình công tác:

Từ tháng 3/2003-9/2007	Phó phòng Kế toán, kế toán tổng hợp tại Ban QLDA Đường sắt khu vực 3
Từ tháng 10/2007 đến tháng 3/2008	Kế toán thanh toán XDCB Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)
Từ tháng 8/2008 đến tháng 3/2010	Kế toán tổng hợp, Phó phòng Tài chính Kế toán tại Công ty CP Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An
Từ tháng 4/2010 đến tháng 3/2022	Trưởng ban Kiểm soát tại Công ty CP Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An
Tháng 4/2022 đến nay	Trưởng ban Kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí. Trưởng ban Kiểm soát tại Công ty CP Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

➤ **Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Kiểm soát viên**

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ KIM YẾN**
- Chức vụ hiện nay: Kiểm soát viên
- Năm sinh: 05/01/1972 Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam

5. Số CMND/ Passport: 025913355, Ngày cấp: 01/10/2014
6. Hộ khẩu thường trú: 7.06 Chung cư Orient, 331 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM
7. Nơi sinh: Nam Định
8. Dân tộc: Kinh
9. Trình độ văn hoá: 12/12
10. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
11. Quá trình công tác:

Từ 1993 đến 1996	Văn phòng Đại diện Trafalgar House Offshore Int. Ltd
Từ 1997 đến 2002	Chuyên viên Phòng TCKT – Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí
Từ 2003 đến 2006	Chuyên viên TCKT – Công ty Tư vấn và Quản lý Dự án khí
Từ 2007 đến 2014	Chuyên viên KTKT – Tổng công ty Khí Việt Nam CTCP
Từ 2015 đến 2018	Trưởng phòng KTNB Ban KTKT – Tổng công ty Khí Việt Nam CTCP
Từ 2019 đến 2021	Chuyên viên Ban Kế toán – Tổng công ty Khí Việt Nam CTCP
Từ 2021 đến 3/2022	Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Khí Việt Nam CTCP
Từ 4/2022 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Khí Việt Nam CTCP Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí CTCP.

➤ **Bà Lê Thị Nga – Kiểm soát viên**

1. Họ và tên: **LÊ THỊ NGA**
2. Chức vụ hiện nay: Kiểm soát viên
3. Số CMND: 230874622 Ngày cấp: 29/5/2018
4. Giới tính: Nữ
5. Ngày tháng năm sinh: 19/9/1993
6. Nơi sinh: Hải Ninh, TX Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: A2.03 Dragon Hill 2, xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP.HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12

11. Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

12. Quá trình công tác:

Từ 8/2015 đến 12/2015	Chuyên viên khách hàng ưu tiên tại Ngân hàng Đại chúng VN (PVcombank) Chi nhánh Hồ Chí Minh
Từ 12/2015 – 3/2022	Chuyên viên Ban Kế hoạch Đầu tư – Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí CTCP
Từ tháng 4/2022 – 6/2022	- Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí; - Chuyên viên Ban Kế hoạch Đầu tư – Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí CTCP
Từ tháng 7/2022 – nay	- Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí; - Chuyên viên Ban Kinh tế Hợp đồng Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí CTCP.

❖ *Hoạt động của Ban kiểm soát:*

- Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 28/04/2022, do Ban kiểm soát đương nhiệm chưa ghi nhận được tài liệu nào về các hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ cũ (nhiệm kỳ 2016-2021) nên Ban kiểm soát đương nhiệm không có ý kiến và nhận xét gì về hoạt động của Ban kiểm soát cũ trong giai đoạn từ trước ngày 28/04/2022.
- Ban kiểm soát đương nhiệm được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 bầu ra và đảm nhận nhiệm vụ từ ngày 29/04/2022 đến thời điểm kết thúc năm 2022. Sau khi tiếp nhận công việc, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, hàng tuần đều có ít nhất 1 buổi làm việc nhằm tìm hiểu và tiếp nhận các thông tin phục vụ cho việc kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2022 của PVE.
- Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc PVE. Tại các cuộc họp này, Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến tích cực vào việc giải quyết các vấn đề trong công tác quản lý của PVE cũng như các tồn tại của các kỳ kế toán trước để lại.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Cổ đông lớn) liên quan đến hoạt động của Tổng công ty.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phân vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.
- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2022. Định kỳ hàng quý, tổng kết, lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật, tình hình thực hiện và tuân thủ các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) có liên quan đến hoạt động của PVE.

- Về công tác thẩm định báo cáo tài chính: Ban kiểm soát đương nhiệm đã đảm nhiệm thay công việc của Ban kiểm soát nhiệm kỳ cũ trong việc kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của PVE tại các năm trước, thẩm định báo cáo tài chính các năm 2020, 2021 và đưa ra các khuyến nghị, cảnh báo cho PVE trong Báo cáo Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và năm 2022 được tổ chức ngày 30/06/2022.

Đối với báo cáo tài chính định kỳ trong năm 2022, do các tồn tại từ các niên độ kế toán trước đây để lại nên PVE vẫn chưa tuân thủ đúng quy định của pháp luật về thời hạn phát hành báo cáo tài chính chính thức hàng quý, đặc biệt là không thể cung cấp được báo cáo tài chính soát xét bán niên 2022. Vì vậy, Ban kiểm soát chưa có cơ sở để thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của PVE định kỳ trong năm 2022.

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã ghi nhận được việc khiếu kiện của nhóm cổ đông, đứng đầu là ông Đỗ Văn Thanh lên các cơ quan chức năng đối với một số thành viên Hội đồng quản trị và nguyên thành viên Hội đồng quản trị, trong đó có ông Tạ Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường hiện đang là người đại diện phần vốn của PVN tại PVE (PVN là cổ đông lớn của PVE và là doanh nghiệp có 100% vốn của nhà nước), về việc cho rằng các hành vi của các thành viên này trong Đại hội đồng cổ đông các năm 2020 và 2021, 2022 là trái luật và ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông. Sự việc vẫn đang được các cơ quan chức năng xem xét theo các quy định của pháp luật.
- Ngoài ra, Ban kiểm soát không ghi nhận được phiên làm việc nào của PVE với các cơ quan chức năng về việc thanh kiểm tra đơn vị.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Nội dung
1	03/BB-BKS	05/05/2022	Họp bầu chức danh Trưởng Ban kiểm soát.
2	04/BB-BKS	20/05/2022	Họp rà soát, thảo luận và thống nhất thông qua nội dung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
3	05/BB-BKS	13/6/2022	Họp rà soát nội dung báo cáo kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của PVE năm 2020, 2021 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
4	06/BB-BKS	11/7/2022	Thảo luận và thống nhất thông qua nội dung báo cáo kiểm tra giám sát quý II/2022 theo Quy chế quản lý vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác.
5	07/BB-BKS	8/11/2022	Thảo luận và thống nhất thông qua nội dung báo cáo kiểm tra giám sát quý III/2022 theo Quy chế quản lý vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác.
6	08/BB-BKS	30/11/2022	Thảo luận báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022 và xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023.
7	09/BB-BKS	28/12/2022	Họp thống nhất về việc phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Nội dung	Số tiền
I	Tiền lương, tiền thưởng và thù lao Hội đồng quản trị	421,529,009
1	Tiền lương	309,529,009
2	Tiền thưởng và các khoản thu nhập khác	0
3	Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.	112,000,000
II	Tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Ban kiểm soát	109,913,227
1	Tiền lương	29,913,227
2	Tiền thưởng và các khoản thu nhập khác	0
3	Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	80,000,000
III	Tiền lương, tiền thưởng của Ban Tổng giám đốc	1,666,484,660
1	Tiền lương	1,666,484,660
2	Tiền thưởng và các khoản thu nhập khác	0

- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan: Không
- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

stt	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	34A/NQ-TKDK-HĐQT	12/7/2022	Chấp thuận nội dung chính của hợp đồng “Thuê dịch vụ thiết kế cải hoán hệ thống nước rửa tại CDU theo đơn hàng số 285/22-1781/ĐH-NCPT-E ngày 16/5/2022” ký với người có liên quan.
2	37A/NQ-TKDK-HĐQt	25/7/2022	Chấp thuận nội dung chính của hợp đồng “Tur vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc dự án EHU” ký với người liên quan.
3	41A/NQ-TKDK-HĐQT	17/10/2022	Chấp thuận nội dung chính của hợp đồng “Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật thực hiện thiết kế chi tiết dự án phát triển lô 09-2/09 - Phần 1, 2” ký với người liên quan.

- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tổng công ty thực hiện công tác quản trị công ty theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

III. Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC và đã được đăng tải đầy đủ trên website của Tổng công ty, HNX và UBCKNN.

Trân trọng!

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Ngô Ngọc Thương

